

Bản án số: 49/2025/HS-ST

Ngày 15/9/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Đặng Thị Thập - Giáo viên trường Tiểu học Văn Môn.

- Bà Lê Thị Hồng Vinh - Cán bộ hưu.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Quân - Thăm tra viên Toà án nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Châm - Kiểm sát viên.

Ngày 15/9/2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh (cơ sở 1) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2025/TLST-HS, ngày 12/8/2025. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2025/QĐXXST-HS, ngày 27/8/2025 đối với các bị cáo:

1. Kiều Thị Thùy T, sinh ngày 27/10/2007 tại xã T, tỉnh Bắc Ninh.

Nơi ĐKKHKT: Thôn Y, xã H, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh (nay là thôn Y, xã T, tỉnh Bắc Ninh); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kiều Văn T1 và bà Nguyễn Thị N; gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ nhất; chồng, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/3/2025 đến ngày 23/3/2025 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo đang tại ngoại ở địa phương (có mặt).

2. Nguyễn Thanh T2, sinh năm 2003 tại xã Y, tỉnh Bắc Ninh.

Nơi ĐKKHKT: Khu phố T, thị trấn C, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh (nay là Khu phố T, xã Y, tỉnh Bắc Ninh); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T3 và bà Nguyễn Thị Bích K; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Trần Ánh D, sinh năm 2003; con: có 01 con, sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/3/2025 đến ngày 27/3/2025 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo đang tại ngoại ở địa phương (có mặt).

3. Nguyễn Tuấn Đ, sinh ngày 20/10/2007 tại xã Y, tỉnh Bắc Ninh.

Nơi ĐKHKTT: Khu phố T, thị trấn C, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh (nay là Khu phố T, xã Y, tỉnh Bắc Ninh); nghề nghiệp: Sinh viên Trường C1; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T3 và bà Nguyễn Thị Bích K; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/3/2025 đến ngày 23/3/2025 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo đang tại ngoại ở địa phương (có mặt).

4. Đỗ Đức T4, sinh ngày 16/11/2008 tại xã T, tỉnh Bắc Ninh.

Nơi ĐKHKTT: Thôn Y, xã H, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh (nay là thôn Y, xã T, tỉnh Bắc Ninh); nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn B và bà Vũ Thị H; gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/3/2025 đến ngày 27/3/2025 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo đang tại ngoại ở địa phương (có mặt).

5. Nguyễn Sỹ Hoàng A, sinh ngày 12/10/2008 tại xã T, tỉnh Bắc Ninh.

Nơi ĐKHKTT: Thôn Y, xã H, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh (nay là thôn Y, xã T, tỉnh Bắc Ninh);

Nơi ở hiện nay: Thôn T, xã V, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh (nay là thôn T, xã V, tỉnh Bắc Ninh); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Sỹ T5 và bà Nguyễn Thanh M1; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/3/2025 đến ngày 27/3/2025 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo đang tại ngoại ở địa phương (có mặt).

6. Đào Văn N1, sinh năm 2005 tại xã Tam Giang, tỉnh Bắc Ninh.

HKTT: Thôn Yên Vỹ, xã Hoà Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh (nay là thôn Yên Vỹ, xã Tam Giang, tỉnh Bắc Ninh); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên bố: Không rõ; họ và tên mẹ: Đào Thị H1; bị cáo là con duy nhất trong gia đình; vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Tại Bản án số 191/2024/HSST ngày 29/5/2024, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6), tỉnh Bắc Ninh xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tiền sự: Quyết định số 139/QĐ- XPHC ngày 12/4/2024, Công an thành phố B, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 1.250.000 đồng về hành vi “Điều khiển xe mô tô chở theo 02 người, không có giấy phép lái xe”.

Nhân thân: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 92, Quyết định khởi tố bị can số 314 cùng ngày 31/3/2025 đối với Đào Văn N1 về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo theo khoản 2 Điều 173 và khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam T - Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh B theo Quyết định gia hạn tạm giam số 06/QĐ- VKS- TS ngày 18/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh (có mặt).

7. Nguyễn Đôn Hồng Q, sinh năm 2006 tại xã Đ, tỉnh Bắc Ninh.

Nơi ĐKHKTT: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Bắc Ninh (nay Thôn Đ, xã Đ, tỉnh Bắc Ninh); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đôn D1 và bà Nguyễn Thị T6; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/3/2025 đến ngày 27/3/2025 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo đang tại ngoại ở địa phương (có mặt).

8. Đặng Công T7, sinh năm 2006 tại xã Đ, tỉnh Bắc Ninh.

Nơi ĐKHKTT: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Bắc Ninh (nay Thôn C, xã Đ, tỉnh Bắc Ninh); nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Công N2 và bà Nguyễn Thị H2; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/3/2025 đến ngày 23/3/2025 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo đang tại ngoại ở địa phương (có mặt).

9. Mẫn Bá H3, sinh năm 2004 tại xã Y, tỉnh Bắc Ninh.

Nơi ĐKHKTT: Khu phố T, thị trấn C, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh (nay là Khu phố T, xã Y, tỉnh Bắc Ninh); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mẫn Bá S và bà Nguyễn Thị M; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/3/2025 đến ngày 23/3/2025 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo đang tại ngoại ở địa phương (có mặt).

10. Nguyễn Văn T8, sinh năm 2004 tại xã Y, tỉnh Bắc Ninh.

Nơi ĐKHKTT: Khu phố T, thị trấn C, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh (nay là Khu phố T, xã Y, tỉnh Bắc Ninh); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn

Văn H4 và bà Mẫn Thị L; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/3/2025 đến ngày 21/3/2025 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo đang tại ngoại ở địa phương (có mặt).

*** Người đại diện hợp pháp cho các bị cáo:**

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Kiều Thị Thùy T: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1990 (là mẹ đẻ của bị cáo); trú tại: Thôn Y, xã T, tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Tuấn Đ: Bà Nguyễn Thị Bích K, sinh năm 1984 (là mẹ đẻ của bị cáo); trú tại: Khu phố T, xã Y, tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đỗ Đức T4: Bà Chu Thị H5, sinh năm 1980 (là bác của bị cáo); trú tại: Thôn Y, xã T, tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Sỹ Hoàng A: Bà Nguyễn Thị Thanh M1, sinh năm 1986 (là mẹ đẻ của bị cáo); trú tại: Thôn T, xã V, tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

Người bào chữa cho các bị cáo Kiều Thị Thùy T, Nguyễn Tuấn Đ, Đỗ Đức T4, Nguyễn Sỹ Hoàng A: Bà Phan Thị Thu H6 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B (có mặt).

Địa chỉ: Số H, đường P, phường K, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thế Q1, sinh ngày 20/01/2011; HKTT: Khu phố T, thị trấn C, huyện Y (nay là khu phố T, xã Y), tỉnh Bắc Ninh là học sinh Trường THCS thị trấn C, huyện Y (nay là xã Y), tỉnh Bắc Ninh. Ngày 15/3/2025, trên đường đi học về nhà, Q1 gặp Kiều Thế V, sinh ngày 21/02/2010; nơi ĐKHKT: Thôn Y, xã H, huyện Y (nay là thôn Y, xã T), tỉnh Bắc Ninh và Đỗ Duy C, sinh ngày 25/01/2010; nơi ĐKHKT: Thôn D, xã H, huyện Y (nay là thôn D, xã T), tỉnh Bắc Ninh. Sau đó, Q1 và V, C xảy ra mâu thuẫn, chửi nhau trên đường về.

Khoảng 11 giờ ngày 16/03/2025, Q1 và Nguyễn Tuấn Đ, sinh ngày 20/10/2007; nơi ĐKHKT: Khu phố T, xã Y, tỉnh Bắc Ninh và Đặng Công T7, sinh ngày 15/10/2006; nơi ĐKHKT: Thôn C, xã T, huyện T (nay là thôn C, xã Đ), tỉnh Bắc Ninh đang chơi bi-a tại quán 1991 ở Khu đô thị M, thị trấn C, huyện Y (nay là Khu đô thị mới, xã Y), tỉnh Bắc Ninh thì V và C đến quán chửi và gạ Q1, Đ đánh nhau. Thấy vậy, Đ cầm gậy bi-a ra cửa quán đánh V và C nhưng không gây thương tích gì, Q1 cầm bình xịt hơi cay xịt vào người V nhưng không xịt trúng vùng mặt nên không gây thương tích gì. Sau đó, V và C đi về.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 16/03/2025, V điều khiển xe mô tô Honda Wave màu trắng, không BKS chở C đến nhà Đỗ Đức T4, sinh ngày 16/11/2008; nơi ĐKHKT: Thôn Y, xã T, tỉnh Bắc Ninh thì gặp T4 và Vũ Thái S1, sinh ngày 24/07/2009 (là người cùng thôn với T4) đang chơi ở nhà T4 nên V, C rủ T4, S1 đi

đánh nhau với nhóm của Đ thì T4 và S1 đồng ý. Sau đó, V tiếp tục gọi cho Kiều Thị Thùy T, sinh ngày 27/10/2007; nơi ĐKHKT: Thôn Y, xã T, tỉnh Bắc Ninh (là chị gái của V) về chơi hội tại làng T và hẹn gặp nhau tại Cổng trường THCS Y. Lúc này, do T đang chơi ở thành phố T (nay là phường T), tỉnh Bắc Ninh cùng Dương Thị Quỳnh H7, sinh ngày 25/6/2008; nơi ĐKHKT: Thôn M, xã H, huyện B (nay là thôn M, xã H), tỉnh Lạng Sơn nên T rủ H7 đi chơi hội cùng, H7 đồng ý. Sau đó, V lấy ra 01 gậy bóng chày, 01 gậy bi-a, 01 bao gậy bi-a, bên trong bao gậy có chuỗi bi-a mang theo và cùng C đi đón Nguyễn Sỹ Hoàng A, sinh ngày 12/10/2008 và Nguyễn Sỹ Huy A1, sinh ngày 31/12/2010; cùng ĐKHKT: Thôn Y, xã H, huyện Y (nay là thôn Y, xã T), tỉnh Bắc Ninh để đi đánh nhau. Khi đến cổng trường THCS Y, nhóm của V (sau gọi là nhóm Hòa T9) gồm: V, T4, S1, C, Hoàng A, Huy A1 và T điều khiển xe mô tô BKS 99D1- 403.10 chờ Dương Thị Quỳnh H7. Khi cả nhóm đang đứng nói chuyện thì có Đào Văn N1, sinh năm 2005; nơi ĐKHKT: Thôn Y, xã T, tỉnh Bắc Ninh điều khiển xe mô tô Honda Wave màu trắng, không BKS đi đến. Tại đây, V kể về việc bị nhóm của Đ đánh ở quán bi-a 1991 cho mọi người nghe (lúc này H7 đang nghe điện thoại nên không nghe, không biết việc V nói và việc cả nhóm thống nhất tìm nhóm của Đ (sau gọi là nhóm Trác B1) ở quán B2 để đánh nhau). Sau khi thống nhất, V đưa cho N1 01 gậy bóng chày, đưa cho Hoàng A 01 gậy bi-a và đưa cho S1 01 bao bi-a bên trong có chuỗi bi-a để đi tìm nhóm của Đ đánh nhau. V điều khiển xe mô tô Honda Wave màu trắng, không BKS, chờ N1 cầm theo gậy bóng chày; T4 điều khiển xe mô tô BKS 29M1- 741.83, chờ S1 cầm theo bao gậy bi-a bên trong có chuỗi bi-a; C điều khiển xe mô tô Honda Wave màu trắng, không BKS chờ Huy A1 cầm theo gậy bi-a ngồi giữa và Hoàng A ngồi cuối; T điều khiển xe mô tô, BKS 99D1- 403.10 chờ sau là H7. Trước khi lên xe, T bảo với H7 là đi xem hội T nên H7 đồng ý lên xe. Sau đó, nhóm Hòa T9 đi từ cổng Trường THCS Y đến thị trấn C, huyện Y (nay là xã Y) để tìm nhóm của Đ đánh nhau.

Còn về Đ, khoảng 12 giờ cùng ngày, Đ nói chuyện với Nguyễn Thanh T2, sinh năm 2003; nơi ĐKHKT: Thôn T, xã Y, tỉnh Bắc Ninh (là anh trai của Đ) về việc Đ bị mấy thanh niên nhóm Hòa T9 gạ gẫm đánh nhau. Lúc này, T2 đang ở quán C2 ở đường tỉnh lộ 277, khu phố T, xã Y cùng Nguyễn Văn T8, sinh năm 2004 và Mẫn Bá H3, sinh năm 2004 cùng ĐKHKT: Khu phố T, xã Y; Nguyễn Đôn Hồng Q, sinh năm 2006, nơi ĐKHKT: Thôn Đ, xã T, huyện T (nay là thôn Đ, xã Đ), tỉnh Bắc Ninh nên T2 rủ T8, H3 và Q đến quán B2 để xem tình hình thế nào. Khi đi, T2 mang theo 01 con dao dạng dao gọt hoa quả dài 20 cm, có chuỗi nhựa màu xanh, lưỡi dao bằng kim loại có đầu nhọn (T2 cất dao vào trong người, H3, Q và T8 không biết việc T2 mang theo con dao gọt hoa quả). H3 điều khiển xe mô tô Honda Vision BKS 99D1- 403.10 chờ T8, Q điều khiển xe mô tô Honda Wave, BKS 99D1- 381.46 đến quán B2 1991. Khi T2, H3, Q, T8 đến nơi, Đ và Q1 kể lại chuyện mâu thuẫn và bị nhóm của V đến quán bi-a dọa đánh nên nhóm T10 Bút thống nhất cùng nhau chơi bi-a ở quán, nếu nhóm Hòa T9 đến thì sẽ đánh nhau.

Đến khoảng 13 giờ ngày 16/03/2025, xe mô tô do V, C, T4 điều khiển đi đến, đỗ xe trước cửa quán B2-a và nói “Đ.m chúng mày ra đây đánh nhau”. Lúc này, T2 nhặt một viên gạch vỡ ở rìa đường ném về nhóm thanh niên Hòa Tiến. Nhóm thanh niên Hòa T9 chạy xe tiến lên khoảng 10m hướng về khu đô thị rồi dừng lại tiếp tục thách thức nhóm thanh niên Trác Bút. Thấy vậy, nhóm Trác B1 thống nhất với nhau là điều khiển xe mô tô để đuổi đánh nhóm Hòa T9. Q điều khiển xe mô tô BKS 99D1-381.46 chở T2 ngồi sau cầm theo dao gọt hoa quả (T2 ngồi sau vừa ngồi vừa quay dao nhưng nhóm của T2 không ai biết T2 cầm theo dao). T7 điều khiển xe mô tô BKS 99C1- 573.51 chở Đ và Q1; H3 điều khiển xe mô tô BKS 99C1- 609.83 chở T8 đi sau cùng để đuổi theo nhóm Hòa T9 suốt dọc đường từ quán B2 ra đoạn khu vui chơi thị trấn C. Nhóm Hòa T9 vừa chạy xe vừa lạng lách, đánh võng, rú ga, nẹt pô, bấm còi ầm ỉ trên đường, V điều khiển xe chở N1 cầm gậy bóng chày quét xuống đường gây tiếng động, C điều khiển xe chở Huy A1 cầm gậy bi-a quay gậy dọa đánh nhau với nhóm Đ phía sau, Hoàng A vừa ngồi sau vừa hú hét. T4 điều khiển xe mô tô chở S1 đeo theo bao gậy bi-a; T điều khiển xe chở H7 đi sau cùng, vừa đi H7 vừa nói “*dừng lại*”, “*dừng lại*” để cho H7 xuống nhưng T đang phóng nhanh nên không dừng xe. Nhóm Trác B1 đi phía sau bám sát nhóm Hòa T9, vừa đi vừa rú ga, lạng lách, đánh võng, bấm còi ầm ỉ để đuổi theo đánh nhau. Q điều khiển xe chở T2 ngồi sau xe giờ dao gọt hoa quả lên khua dao nhưng Q và nhóm thanh niên Trác B1 không biết T2 mang theo dao để đuổi đánh nhau. T7 điều khiển xe chở phía sau là Đ và Q1 đuổi theo nhóm Hòa T9, khi đuổi theo đến đoạn đường H thì Đ bảo “*xuống xe, xuống xe*” và Đ yêu cầu T7 xuống xe để Đ điều khiển xe chở T7 và Q1 đuổi theo nhóm Hòa T9 tiếp. H3 chở T8 ngồi sau xe để đuổi theo đánh nhau, vừa đi Tiến vừa bảo nhanh lên, nhanh lên để đuổi kịp nhóm bạn và nhóm Hòa T9. Hai nhóm đuổi đánh nhau từ quán bi-a 1991 qua đoạn đường khu vui chơi thị trấn C, rẽ ra đường hồ đôi thị trấn C, đuổi nhau quanh hồ đôi thị trấn C và khi đuổi đến đoạn đường khu đô thị hướng đi xã Y, huyện Y (nay là xã V), tỉnh Bắc Ninh thì nhóm Trác B1 không đuổi theo nữa và thống nhất quay lại quán bi-a 1991 trả tiền, rồi về quán cắt tóc của T2 để chuẩn bị đi xem hội T.

Đến khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày, nhóm thanh niên Hòa T9 gồm Kiều Thế V điều khiển xe mô tô Honda Wave, không BKS chở Đào Văn N1 cầm gậy bóng chày; Đỗ Duy C điều khiển xe mô tô Honda Wave, không BKS chở Nguyễn Sỹ Huy A1 cầm theo gậy bi-a và Nguyễn Sỹ Hoàng A ngồi sau cùng; Đỗ Đức T4 điều khiển xe mô tô mang BKS 29M1- 741.83 chở Vũ Thái S1 cầm bao gậy bi-a bên trong có chuôi bi-a; Kiều Thị Thùy T điều khiển xe mô tô BKS 99D1- 403.10 chở Dương Thị Quỳnh H7 lạng lách, đánh võng, rú ga, bấm còi, phóng xe nhanh, đi qua đoạn đường tỉnh lộ 277, hướng thị trấn C (nay là xã Y) đi xã T tìm nhóm thanh niên Trác Bút để đánh nhau. Thấy nhóm thanh niên Hòa T9 đi đến, T2 nhặt viên gạch ở trên đường ném về phía chiếc xe đi đầu tiên do C điều khiển nhưng không trúng, Q1 nhặt gạch ở đường ném vào nhóm thanh niên Hòa T9 nhưng không trúng. Đ cầm bình xịt hơi cay xịt về phía xe của C. Do bất ngờ, C phanh gấp nên xe mô tô do C điều khiển bị đổ

ngiêng và va chạm với xe ba bánh đi phía trước cùng chiều do anh Mẫn Bá T11, sinh năm 1992; nơi ĐKHKTT: Khu phố T, xã Y, tỉnh Bắc Ninh điều khiển đi phía trước cùng chiều. Chuyên bị ngã xuống đường xây sát cánh tay bên phải. Huy A1 ngồi sau đứng dậy cầm gậy bi-a vụt vào nhóm của Đ còn Hoàng A bỏ chạy vào nhà dân. Khi thấy chiếc xe thứ hai của nhóm Hòa T9 đi đến là xe của Kiều Thế V điều khiển chở sau là N1 cầm theo gậy bóng chày thì Đ lao ra làm đổ xe của V. Ngay sau đó, Đ, T2 lao vào đánh V và N1. Đ dùng chân tay không nắm, đá liên tiếp vào người của V, N1. T2 cầm dao gọt hoa quả khua về phía Nam và V nhưng không trúng. N1 cầm gậy bóng chày vụt lại T2 và Đ, V dùng chân tay không nắm, đá liên tiếp vào người T2, Đ. H3 đi đến tham gia cùng, dùng tay, chân, nắm, đá vào người N1, V. Lúc này, xe của T11 chở S1 cầm theo bao gậy bi-a đi đến. Thấy V bị đánh, bỏ xe, chạy bộ trên đường thì Nguyễn Đôn Hồng Q từ trong quán cắt tóc của T2 lao ra dùng chân tay không nắm, đá vào người T11. Sau khi đánh nhau với nhóm Hòa T9, Đ được mọi người can ngăn. Lúc này, T đi đến chửi bới, dùng tay đánh liên tiếp vào người, mặt của Đ, vừa đánh vừa chửi Đ trên đường, Đ dùng tay túm cổ áo của T. Thấy vậy, H7 chạy đến can ngăn. Sau đó, hai nhóm không đánh nhau nữa và Đỗ Duy C được đưa đến Trung tâm y tế huyện Y sơ cứu.

Ngày 16/3/2025, Kiều Thế V có đơn trình báo gửi Công an xã Y về nội dung sự việc trên và đề nghị xử lý đối tượng gây thương tích.

Sau khi các đối tượng thực hiện hành vi sử dụng gậy bi-a, bóng chày, xe mô tô net pô, lạng lách, hò hét, đánh chửi nhau đường từ quán bi-a 1991 ra đoạn khu vui chơi thị trấn C, quanh hồ đôi xã Y, đường tỉnh lộ 277 thuộc khu T, xã Y, tỉnh Bắc Ninh, đã gây hưởng xấu đến an ninh, trật tự công cộng và an toàn giao thông trên địa bàn xã Y. Ngày 16/3/2025, Ủy ban nhân dân, Công an thị trấn C (nay là Công an xã Y) đã có công văn đề nghị xử lý các đối tượng trên.

Ngay sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đã phối hợp Công an xã Y triệu tập các đối tượng Kiều Thị Thùy T, Nguyễn Thanh T2, Nguyễn Tuấn Đ, Đỗ Đức T4, Nguyễn Sỹ Hoàng A, Đào Văn N1, Nguyễn Đôn Hồng Q, Đặng Công T7, Mẫn Bá H3, Nguyễn Văn T8 để làm việc. Tại cơ quan Công an, các đối tượng đã tự nguyện xin đầu thú và khai nhận rõ toàn bộ hành vi của bản thân.

Ngày 17/3/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đã tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đã thu giữ, tạm giữ:

+ 01 xe mô tô BKS 99C1- 573.51, số khung: RLHJA3929PY550011, số máy: JA39E3192807 do Đặng Công T7 giao nộp.

+ 01 xe mô tô Honda Wave màu trắng đen bạc, BKS99D1- 403.10, số máy: JA39E0941361, số khung: RLHJA391XKY084962 do Kiều Thị Thùy T giao nộp.

+ 01 gậy bóng chày màu xanh dài 69 cm, đường kính 5 cm làm bằng chất liệu kẽm có một đầu to, một đầu chuôi nhỏ, bên trong rỗng; 01 túi da màu đen dài 79 cm, rộng 8 cm, bên trong có 01 gậy bi-a dài 76 cm và 01 chuôi bi-a dài 40 cm được làm bằng Cacbon do Kiều Thế V giao nộp.

+ 01 xe mô tô BKS99C1- 609.83, số máy: JK03E3460550, số khung: RLHJK0357RY139398, xe đã qua sử dụng và 01 xe mô tô BKS 99D1- 381.46, số máy: JA39E0660791, số khung: RLHJA390XHY682369 do Mẫn Bá H3 giao nộp.

+ 01 con dao loại gọt hoa quả chiều dài 20 cm, phần chuôi được làm bằng nhựa màu xanh dài 09 cm, đường kính 2 cm, phần lưỡi dao dài 11 cm được làm bằng sắt có đầu nhọn do Nguyễn Thanh T2 giao nộp.

+ 01 bình xịt hơi cay màu xanh, chiều dài 15 cm, phần đầu bình xịt có nút ấn màu đỏ, bên ngoài có chữ AMERICAN STYLE NATO SUPER- PARALISANT do Nguyễn Thế Q1 giao nộp.

+ 01 xe mô tô Honda Wave, BKS 29M1- 741.83, số máy: JA39E1133848, số khung: 391XKY272073 do Đỗ Đức T4 giao nộp.

+ 01 xe ba bánh màu xanh có mô tơ, thùng xe phía sau là chiếc xe tham gia giao thông trên đường tỉnh lộ 277 đoạn đường xảy ra sự việc Gây rối trật tự công cộng, ngày 16/03/2025 do của do anh Mẫn Bá T11 giao nộp.

Ngày 17/3/2025, anh Nguyễn Văn T3, sinh năm 1982 và anh Nguyễn Văn T12, sinh năm 1989; cùng ĐKHKTT: Khu phố T, xã Y, tỉnh Bắc Ninh tự nguyện giao nộp 02 đĩa CD trích xuất từ camera an ninh ghi lại sự việc gây rối trật tự công cộng ngày 16/3/2025.

Ngày 19/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B ra Quyết định số 848 trung cầu Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Ninh giám định tỷ lệ phần trăm thương tích của Đỗ Duy C, tuy nhiên Chuyên từ chối giám định thương tích. Ngày 21/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B ra Quyết định dẫn giải số 880A về việc dẫn giải Chuyên đi giám định thương tích, C vẫn kiên quyết từ chối nên không có cơ sở xác định tỷ lệ phần trăm thương tật của Đỗ Duy C.

Về xử lý vật chứng:

Đối với những chiếc xe mô tô mà các bị cáo điều khiển đều thuộc quyền sở hữu của bố, mẹ và người thân của các bị cáo. Khi lấy xe các bị cáo không nói cho bố, mẹ, người thân của các bị cáo biết nên ngày 14/5/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đã trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng Chuyên điều khiển ngày 16/03/2025, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là chị Lê Thị H8, sinh năm 1987; nơi ĐKHKTT: Thôn D, xã T, tỉnh Bắc Ninh (là mẹ đẻ của Đỗ Duy C) mua mới, chưa đăng ký. Ngày 16/03/2025, chị H8 để chiếc xe mô tô trên ở sân nhà có cắm chìa khóa xe, do chị H8 không để ý nên C đã tự ý lấy chiếc xe để đi tham gia gây rối trật tự công cộng. Sau khi xảy ra sự việc, chị H8 đã bán chiếc xe cho một người không quen biết, không rõ họ tên, địa chỉ, đến nay chiếc xe đang ở đâu chị H8 không rõ. Về bồi thường dân sự, chị H8 không có yêu cầu, đề nghị gì.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng V điều khiển vào ngày 16/03/2025, quá trình điều tra xác định là xe của Đào Văn N1 mua mới, chưa đăng ký biển số. Sau khi xảy ra sự việc, N1 đã bán chiếc xe cho một người không quen biết, không rõ họ tên, địa chỉ, đến nay chiếc xe đang ở đâu Nam không rõ.

Về trách nhiệm dân sự:

Đỗ Duy C với Nguyễn Tuấn Đ, Nguyễn Thanh T2 và gia đình các bên đã thống nhất hòa giải sự việc theo hướng tình cảm, không có yêu cầu đề nghị gì về bồi thường dân sự. Về thương tích của Đỗ Duy C, C và gia đình kiên quyết từ chối giám định và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên.

Với nội dung trên tại bản Cáo trạng số 35/CT-VKSKV7 ngày 30/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh T2, Nguyễn Tuấn Đ, Kiều Thị Thùy T, Đỗ Đức T4, Nguyễn Sỹ Hoàng A và Đào Văn N1 về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo: Mẫn Bá H3, Đặng Công T7, Nguyễn Đôn Hồng Q và Nguyễn Văn T8 về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Thanh T2, Nguyễn Tuấn Đ, Kiều Thị Thùy T, Đỗ Đức T4, Nguyễn Sỹ Hoàng A, Đào Văn N1, Mẫn Bá H3, Đặng Công T7, Nguyễn Đôn Hồng Q và Nguyễn Văn T8 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đồng bọn đúng như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo đều thừa nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh truy tố các bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng” là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của từng bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố các bị cáo Kiều Thị Thùy T, Nguyễn Thanh T2, Nguyễn Tuấn Đ, Đỗ Đức T4, Nguyễn Sỹ Hoàng A, Đào Văn N1, Nguyễn Đôn Hồng Q, Đặng Công T7, Mẫn Bá H3, Nguyễn Văn T8 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58; Điều 91; Điều 101; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 12; Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên. Xử phạt các bị cáo: Kiều Thị Thùy T, Nguyễn Tuấn Đ, Đỗ Đức T4, Nguyễn Sỹ Hoàng A từ 18 tháng đến 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T2 từ 26 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 52 tháng đến 60 tháng.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Đào Văn N1 từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Xử phạt các bị cáo Mẫn Bá H3, Đặng Công T7, Nguyễn

Đôn Hồng Q, Nguyễn Văn T8 từ 08 tháng đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 gậy bóng chày màu xanh dài 69 cm, đường kính 5 cm làm bằng chất liệu kẽm có một đầu to, một đầu chuôi nhỏ, bên trong rỗng; 01 túi da màu đen dài 79 cm, rộng 8 cm, bên trong có 01 gậy bi- a dài 76 cm và 01 chuôi bi- a dài 40 cm được làm bằng Cacbon.

+ 01 con dao loại gọt hoa quả chiều dài 20 cm, phần chuôi được làm bằng nhựa màu xanh dài 09 cm, đường kính 2 cm, phần lưỡi dao dài 11 cm được làm bằng sắt có đầu nhọn.

+ 01 bình xịt hơi cay màu xanh, chiều dài 15 cm, phần đầu bình xịt có nút ấn màu đỏ, bên ngoài có chữ AMERICAN STYLE NATO SUPER- PARALISANT.

Lưu theo hồ sơ vụ án 12 đĩa CD (10 đĩa CD ghi âm hỏi cung các bị cáo và 02 đĩa CD trích xuất camera an ninh).

Bà Phan Thị Thu H6 trình bày luận cứ bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Tuấn Đ, Kiều Thị Thùy T, Đỗ Đức T4, Nguyễn Sỹ Hoàng A:

Về tội danh, điều luật áp dụng bà Phan Thị Thu H6 nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không tranh luận về nội dung này. Người bào chữa cho các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét đến nhân thân, thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đầu thú cũng như độ tuổi của các bị cáo cũng nhưng các quy định của pháp luật đối với người chưa đủ 18 tuổi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự; Điều 12; Điều 119 Luật Tố tụng người chưa thành niên để cho các bị cáo được hưởng mức nhất thấp nhất.

Các bị cáo, đại diện hợp pháp của các bị cáo nhất trí với luận cứ bào chữa của người bào chữa và không bổ sung gì thêm.

Các bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện theo đúng thẩm quyền về trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo nhận tội, lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ và phù hợp không

gian, thời gian, phù hợp với báo cáo sự việc của chính quyền địa phương, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ được công khai và tranh tụng tại phiên tòa thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn với nhau từ trước nên trong khoảng thời gian từ 11 giờ đến 14 giờ 30 phút ngày 16/3/2025, nhóm thanh niên Hòa Tiến gồm Đỗ Đức T4, Kiều Thị Thùy T, Nguyễn Sỹ Hoàng A, Đào Văn N1 và nhóm thanh niên Trác Bút gồm Nguyễn Thanh T2, Nguyễn Tuấn Đ, Nguyễn Đôn Hồng Q, Đặng Công T7, Mẫn Đức H9, Nguyễn Văn T8 đã đánh, đuổi nhau từ quán B2 1991 đến khu vui chơi, đường hồ đôi thị trấn C và qua đoạn đường tỉnh lộ 277 hướng thị trấn C đi xã T, thuộc khu phố T, xã Y, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình đánh đuổi nhau, các đối tượng điều khiển xe lạng lách, đánh võng, rú ga, nẹt pô, bấm còi ầm ĩ trên đường. H9, T7, Q, T8 đuổi, đánh nhau bằng chân tay không còn T2, Đ, T4, T, Hoàng A, N1 dùng dao gọt hoa quả, gây bi-a, gây bóng chày, gạch đánh nhau.

Hành vi trên của Nguyễn Thanh T2, Nguyễn Tuấn Đ, Kiều Thị Thùy T, Đỗ Đức T4, Nguyễn Sỹ Hoàng A, Đào Văn N1, Mẫn Bá H3, Đặng Công T7, Nguyễn Đôn Hồng Q và Nguyễn Văn T8 đã gây mất trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội của địa phương. Vì vậy, ngày 18/3/2025, Ủy ban nhân dân, Công an thị trấn C (nay là Công an xã Y) đã có công văn gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đề nghị xử lý đối với các bị cáo theo quy định của pháp luật. Sự việc gây mất trật tự trị an trên địa bàn xã Y, gây ảnh hưởng đến người dân xung quanh và người đi đường sợ hãi, lo lắng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự và khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Hành vi của T2, Đ, T4, T, Hoàng A, N1 dùng dao gọt hoa quả, gây bi-a, gây bóng chày, gạch đánh nhau gây mất trật tự công cộng của các bị cáo là tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Hành vi của H3, T7, Q, T8 đuổi, đánh nhau bằng chân tay gây mất trật tự công cộng của các bị cáo là tình tiết định khung được quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh đã truy tố các bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng” là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Do vậy cần phải xử lý nghiêm các bị cáo theo quy định mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều cùng cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Nguyên nhân xuất phát từ việc mâu thuẫn giữa các thanh niên dẫn đến việc các bị cáo đã có hành vi dùng vũ khí, gây bi-a, gây bóng chày, chân tay để giải quyết

vấn đề do vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi, hậu quả mà mình gây ra.

[4] Xét nhân thân và thái độ của các bị cáo HĐXX nhận thấy: Các bị cáo đều xuất thân từ gia đình con em lao động, được gia đình nuôi cho ăn học nhưng các bị cáo lại không coi đây là môi trường giáo dục tốt để tu dưỡng rèn luyện bản thân trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Các bị cáo đều có đủ nhận thức để biết được mọi công dân phải có nghĩa vụ chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật nhằm đảm bảo an ninh trật tự, an toàn công cộng nhưng chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống các bị cáo lại lựa chọn dùng vũ khí, gây bi-a, gây bóng chày, gạch, chân tay để giải quyết mâu thuẫn.

Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này các bị cáo Nguyễn Thanh T2, Nguyễn Tuấn Đ, Kiều Thị Thùy T, Đỗ Đức T4, Nguyễn Sỹ Hoàng A, Mẫn Bá H3, Đặng Công T7, Nguyễn Đôn Hồng Q và Nguyễn Văn T8 không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Đào Văn N1 có 01 bản án chưa được xóa án tích nên N1 phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Các bị cáo T2, Đ, Q, H3, T8, T7, T, T4, Hoàng A nhận thức được hành vi phạm tội nên đã đến Công an đầu thú; bị cáo T8, T7, Q và H3 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo Hoàng A có ông nội, ông ngoại được tặng thưởng Huy chương kháng chiến; bị cáo T4 ủng hộ quỹ khuyến học; bị cáo T có bác ruột là Liệt sỹ; bị cáo Đ có ông bà nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Vì vậy các bị cáo T2, Đ, T, T4, Hoàng A được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo T8, T7, Q và H3 hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đào Văn N1 được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét vai trò của các bị cáo thấy: Bị cáo Kiều Thị Thùy T giữ vai trò chính trong nhóm các bị cáo bị truy tố. Bị cáo là người đã có lời nói để kích động các đối tượng đi tìm Đ để đánh, có hành vi chửi bới, dùng tay đánh liên tiếp vào người, vào mặt của Đ. Do vậy cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo.

Đối với bị cáo khác trong vụ án có vai trò ngang nhau nên cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo.

Xét thấy các bị cáo: Nguyễn Thanh T2, Nguyễn Tuấn Đ, Kiều Thị Thùy T, Đỗ Đức T4, Nguyễn Sỹ Hoàng A, Mẫn Bá H3, Đặng Công T7, Nguyễn Đôn Hồng Q và Nguyễn Văn T8 sau khi phạm tội đã đến cơ quan Công an đầu thú. Tại trụ sở Công an và tại phiên tòa các bị cáo đã có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải. Xét thấy các bị cáo đều có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội. Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội

mà cho các bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đủ răn đe giáo dục đối với các bị cáo và thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước.

Các bị cáo Nguyễn Tuấn Đ, Kiều Thị Thùy T, Đỗ Đức T4, Nguyễn Sỹ Hoàng A đều phạm tội trong độ tuổi từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi nên mức hình phạt cao nhất được áp dụng đối với các bị cáo không quá 3/5 mức hình phạt mà điều luật quy định cũng là thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước đối với người phạm tội dưới 18 tuổi. Các bị cáo Đ, T4, T7 đang là học sinh, sinh viên học tập tại các trường Cao đẳng nghề, THPT trên địa bàn tỉnh nên cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đối với bị cáo Đào Văn N1, ngày 29/5/2024 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6), tỉnh Bắc Ninh xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; ngày 12/4/2024, bị cáo bị Công an thành phố B, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 1.250.000 đồng về hành vi “Điều khiển xe mô tô chở theo 02 người, không có giấy phép lái xe”; ngày 31/3/2025, bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 92, Quyết định khởi tố bị can số 314 về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 173 và khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Lần phạm tội này được coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thuộc trường hợp tái phạm qua đó thấy được bị cáo có nhân thân xấu, ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Xét thấy cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu nên không xem xét.

[6] Về vật chứng:

Đối với 01 gậy bóng chày màu xanh dài 69 cm, đường kính 5 cm làm bằng chất liệu kẽm có một đầu to, một đầu chuôi nhỏ, bên trong rỗng; 01 túi da màu đen dài 79 cm, rộng 8 cm, bên trong có 01 gậy bi-a dài 76 cm và 01 chuôi bi-a dài 40 cm được làm bằng Cacbon; 01 con dao loại gọt hoa quả chiều dài 20 cm, phần chuôi được làm bằng nhựa màu xanh dài 09 cm, đường kính 2 cm, phần lưỡi dao dài 11 cm được làm bằng sắt có đầu nhọn; 01 bình xịt hơi cay màu xanh, chiều dài 15 cm, phần đầu bình xịt có nút ấn màu đỏ, bên ngoài có chữ AMERICAN STYLE NATO SUPER-PARALISANT không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Liên quan trong vụ án này có:

Đối với Dương Thị Quỳnh H7, H7 không biết về việc nhóm thanh niên Hòa Tiến bàn bạc, cầm theo hung khí đi đánh nhau vào ngày 16/03/2025, không hỗ trợ, giúp sức với các bị can, đối tượng liên quan trong vụ án để gây rối trật tự công cộng. Mặt khác, H7 tham gia can ngăn các đối tượng đánh nhau tại đường tỉnh lộ 277 thuộc khu T, xã Y, tỉnh Bắc Ninh. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B xác định H7 không có hành vi phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại Điều 318 Bộ luật Hình sự 2015 mà chỉ giáo dục, nhắc nhở H7 là phù hợp.

Đối với Kiều Thê V, Vũ Thái S1, Nguyễn Thê Q1, Nguyễn Sỹ Huy A1, Đỗ Duy C có hành vi tụ tập mang theo gậy đánh nhau. Tuy nhiên các đối tượng trên chưa đủ 16 tuổi nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đã có công văn đề nghị Công an thị trấn C, Công an xã H thực hiện biện pháp xử lý hành chính bằng hình thức giáo dục tại xã, phường đối với các đối tượng nêu trên là phù hợp.

Đối với hành vi điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe theo quy định của Nguyễn Tuấn Đ, Nguyễn Đôn Hồng Q, Mẫn Bá H3, Kiều Thị Thùy T, Đỗ Duy C, Đỗ Đức T4 vào ngày 16/03/2025. Hành vi điều khiển loại xe sản xuất, lắp ráp trái quy định tham gia giao thông của ông Mẫn Bá T11, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B chuyển toàn bộ hồ sơ, tài liệu có liên quan đến Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh B để xử phạt theo quy định pháp luật.

Lưu theo hồ sơ vụ án 12 đĩa CD (10 đĩa CD ghi âm hỏi cung các bị cáo và 02 đĩa CD trích xuất camera an ninh).

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo: Kiều Thị Thùy T, Nguyễn Thanh T2, Nguyễn Tuấn Đ, Đỗ Đức T4, Nguyễn Sỹ Hoàng A, Đào Văn N1, Nguyễn Đôn Hồng Q, Đặng Công T7, Mẫn Bá H3, Nguyễn Văn T8 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt:

Bị cáo Đào Văn N1 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58; Điều 91; Điều 101; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 12; Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên. Xử phạt:

Bị cáo Kiều Thị Thùy T 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Tuấn Đ 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Đỗ Đức T4 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Sỹ Hoàng A 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Thanh T2 28 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 56 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Xử phạt:

Bị cáo Mẫn Bá H3 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Đặng Công T7 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Đôn Hồng Q 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn T8 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Kiều Thị Thùy T, Đỗ Đức T4 cho Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao các bị cáo Nguyễn Thanh T2, Nguyễn Tuấn Đ, Mẫn Bá H3, Nguyễn Văn T8 cho Ủy ban nhân dân xã Y, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Sỹ Hoàng A cho Ủy ban nhân dân xã V, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao các bị cáo Nguyễn Đôn Hồng Q, Đặng Công T7 cho Ủy ban nhân dân xã Đ, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 gậy bóng chày màu xanh dài 69 cm, đường kính 5 cm làm bằng chất liệu kẽm có một đầu to, một đầu chuôi nhỏ, bên trong rỗng; 01 túi da màu đen dài 79 cm, rộng 8 cm, bên trong có 01 gậy bi-a dài 76 cm và 01 chuôi bi-a dài 40 cm được làm bằng Cacbon.

+ 01 con dao loại gọt hoa quả chiều dài 20 cm, phần chuôi được làm bằng nhựa màu xanh dài 09 cm, đường kính 2 cm, phần lưỡi dao dài 11 cm được làm bằng sắt có đầu nhọn.

+ 01 bình xịt hơi cay màu xanh, chiều dài 15 cm, phần đầu bình xịt có nút ấn màu đỏ, bên ngoài có chữ AMERICAN STYLE NATO SUPER- PARALISANT.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/8/2025 giữa Công an tỉnh B với Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Kiều Thị Thùy T, Nguyễn Thanh T2, Nguyễn Tuấn Đ, Đỗ Đức T4, Nguyễn Sỹ Hoàng A, Đào Văn N1, Nguyễn Đôn Hồng Q, Đặng Công T7, Mẫn Bá H3, Nguyễn Văn T8, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- CQCSĐT CA tỉnh Bắc Ninh;
- VKSNDKV7 - Bắc Ninh;
- Phân trại tạm giam Từ Sơn –
Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
(Phòng THADS KV7 - Bắc Ninh);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Tuấn